

Số: /KH-UBND

Hưng Yên, ngày tháng 6 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thi hành Luật Chuyển giao người đang chấp hành án phạt tù

Thực hiện Quyết định số 340/QĐ-TTg ngày 26/02/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Chuyển giao người đang chấp hành án phạt tù (sau đây viết tắt là Luật), Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật trên địa bàn tỉnh, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tuyên truyền, phổ biến những nội dung cơ bản của Luật, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cán bộ và Nhân dân trong triển khai, thi hành Luật.

2. Xác định cụ thể nội dung công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành và trách nhiệm thực hiện; cơ chế phối hợp chặt chẽ, thường xuyên, hiệu quả giữa các sở, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân xã, phường và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc triển khai thi hành Luật trên địa bàn tỉnh, bảo đảm tính kịp thời, đồng bộ, thống nhất, hiệu lực, hiệu quả.

3. Quá trình thực hiện bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên, hiệu quả giữa các sở, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân xã, phường và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc triển khai thi hành Luật. T theo chức năng nhiệm vụ được phân công thực hiện Kế hoạch, bảo đảm chất lượng, hiệu quả, tiến độ theo quy định. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình tổ chức thi hành Luật.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật

- Nội dung: Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến Luật, thống kê các văn bản cần sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ để phù hợp với Luật.

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Đề nghị Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh phối hợp; các sở, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân xã, phường tổ chức rà soát và gửi văn bản về Công an tỉnh (qua Phòng Cảnh sát Thi hành án hình sự và Hỗ trợ tư pháp) trước ngày 10/6/2026 để tổng hợp, báo cáo.

2. Tham gia đóng góp ý kiến dự thảo các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn thi hành Luật

2.1. Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật.

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Đề nghị Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh phối hợp; Sở Tư pháp, Văn phòng UBND tỉnh và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Khi Bộ Công an yêu cầu.

2.2. Nghị định của Chính phủ quy định về chi phí thực hiện và kinh phí bảo đảm công tác dẫn độ, công tác chuyển giao người đang chấp hành án phạt tù, công tác tương trợ tư pháp về hình sự.

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Đề nghị Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh phối hợp; Sở Tư pháp, Sở Tài chính, Văn phòng UBND tỉnh, và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Khi Bộ Công an yêu cầu.

2.3. Thông tư liên tịch của Bộ trưởng Bộ Công an, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tối cao quy định chi tiết Điều 25 của Luật.

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Đề nghị Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh phối hợp; Sở Tư pháp, Văn phòng UBND tỉnh và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Khi Bộ Công an yêu cầu.

2.4. Thông tư của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về các loại biểu mẫu, giấy tờ, sổ sách trong công tác dẫn độ và công tác chuyển giao người đang chấp hành án phạt tù thuộc thẩm quyền của Công an nhân dân.

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Khi Bộ Công an yêu cầu.

3. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về chuyển giao người đang chấp hành án phạt tù

- Nội dung: Tập trung đẩy mạnh công tác tuyên truyền Luật và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn thi hành Luật cho cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân trên các phương tiện truyền thông đại chúng, các nền tảng mạng xã hội bằng các hình thức phù hợp.

- Cơ quan thực hiện: Các sở, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân xã, phường, cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

4. Rà soát, cung cấp thông tin về quyền được chuyển giao và hướng dẫn người đang chấp hành án phạt tù gửi đơn đề nghị được chuyển giao

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Trong năm 2026 và các năm tiếp theo.

5. Thực hiện trình tự, thủ tục xem xét yêu cầu chuyển giao người đang chấp hành án phạt tù và tổ chức thi hành các quyết định tiếp nhận, chuyển giao người đang chấp hành án phạt tù

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Đề nghị Tòa án nhân dân các cấp, Viện Kiểm sát nhân dân các cấp phối hợp; Sở Tư pháp, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Từ ngày 01/7/2026 và các năm tiếp theo.

6. Tổ chức kiểm tra, đôn đốc, theo dõi tình hình thi hành Luật và văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Đề nghị Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh phối hợp, Sở Tư pháp, Sở Khoa học và Công nghệ, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Từ ngày 01/7/2026 và các năm tiếp theo.

7. Bảo đảm điều kiện về phương tiện, giải pháp kỹ thuật để tổ chức triển khai việc ứng dụng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số trong công tác chuyển giao người đang chấp hành án phạt tù

- Nội dung: Đề xuất cấp có thẩm quyền triển khai các giải pháp về công nghệ, đầu tư trang thiết bị, nâng cấp hệ thống lưu trữ, xử lý để thực hiện việc chuyển giao văn bản, tài liệu trên môi trường điện tử.

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Đề nghị Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh phối hợp; Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân xã, phường và cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Trong năm 2026 và các năm tiếp theo.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí bảo đảm thực hiện kế hoạch này được bố trí từ nguồn ngân sách hàng năm của các cơ quan, đơn vị, địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương bố trí kinh phí chi thường xuyên theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

3. Các cơ quan, đơn vị được phân công chủ trì thực hiện nhiệm vụ theo Kế hoạch này có trách nhiệm lập dự toán, chủ động sắp xếp, bố trí kinh phí trong nguồn ngân sách hàng năm được phê duyệt và huy động các nguồn kinh phí hỗ trợ khác theo quy định của pháp luật để tổ chức thực hiện.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các sở, ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường theo chức năng, nhiệm vụ được phân công chỉ đạo thực hiện nghiêm túc nội dung Kế hoạch này; định kỳ hằng năm hoặc theo đợt xuất, báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh (*qua Công an tỉnh*) để theo dõi, chỉ đạo.

2. Giao Công an tỉnh theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch này; tổng hợp kết quả thực hiện, tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Thủ tướng Chính phủ (*qua Bộ Công an*) theo quy định.

Quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch này, nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Ủy ban nhân dân tỉnh (*qua Công an tỉnh*) để tổng hợp, hướng dẫn, giải quyết theo thẩm quyền hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công an;
- Cục C10, Bộ Công an;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Viện KSND tỉnh; Tòa án nhân dân tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các xã, phường;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC^{Tường}.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC

Nguyễn Lê Huy